

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 211/2021/HS-ST
Ngày: 16-4-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thành Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Thiều Thị Phi Loan

Ông: Trần Văn Chánh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Hoàng Linh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên
tòa:** bà Trương Thị Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 255/2021/HSST-QĐ ngày 19 tháng 3 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 150/2021/TB-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh Ph; Sinh năm: 1980 tại Kiên Giang; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Ch, xã B, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: 370/33, khu phố 12, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1949 (đã chết) và bà Võ Thị Ch, sinh năm: 1949; Có vợ là Huỳnh Thị Mộng Ng, sinh năm: 1985; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm: 2004 và con nhỏ nhất sinh năm: 2015; Tiền án: không; Tiền sự: ngày 13/8/2020 bị Công an phường An Bình, Tp. Biên Hòa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Trần Văn Đ; Sinh năm: 1978 tại Bạc Liêu; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp B, xã Q, huyện D, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: 147/14, khu phố 2, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H, sinh năm: 1955 và bà Đoàn Việt Kh, sinh năm: 1955; Có vợ là Huỳnh Thị L, sinh năm: 1982; Có 02 con, con lớn sinh năm: 2001 và con nhỏ sinh năm: 2010; Tiền án: không; Tiền sự: ngày 13/8/2020 bị Công an phường An Bình, Tp. Biên Hòa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”; Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/9/2020 đến ngày 25/9/2020; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3. Văn Thành T; Sinh năm: 1959 tại Bạc Liêu; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Đ, xã A, huyện D, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: tổ 11, khu phố A, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Văn Văn T, sinh năm: 1917 (đã chết) và bà Đinh Thị H, sinh năm: 1924 (đã chết); Có vợ là Võ Thị Ng, sinh năm: 1960; Có 05 con, con lớn nhất sinh năm: 1983 và con nhỏ nhất sinh năm: 1989; Tiền án: ngày 16/12/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 04 năm tù về tội “Đánh bạc”; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/9/2020 đến ngày 25/9/2020; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

- **Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Tài:** ông Nguyễn Như T, sinh năm: 1986 - Luật sư Công ty TNHH Một thành viên Kh;

Địa chỉ: đường D, tổ 2, khu phố 4, phường V, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

4. Nguyễn Thanh V; Sinh năm: 1963 tại Kiên Giang; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Ch, xã B, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: 370/33, khu phố 12, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Nh, không rõ năm sinh (đã chết) và bà Lê Thị S, sinh năm: 1917; Có vợ là Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1967; Có 02 con, con lớn sinh năm: 1988 và con nhỏ sinh năm: 1990; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 15/12/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/9/2020 đến ngày 25/9/2020; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

(Các bị cáo và ông Nguyễn Như T đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại địa chỉ 370/33, tổ 3, khu phố 12, phường An Bình, Tp. Biên Hòa, Nguyễn Minh Ph đã rủ Trần Văn Đ, Văn Thành T và Nguyễn Thanh V đánh bạc trực tiếp thắng thua bằng tiền với hình thức bài “Tiến lên” với cách thức:

“Các bị cáo sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá, chia đều cho 04 người, mỗi người 13 lá bài. Người đi đầu tiên sẽ đánh xuống một, hai, ba lá bài giống nhau hoặc một sảnh từ 03 lá bài trở lên liên tiếp nhau. Người tiếp theo nếu có những lá bài lớn hơn sẽ đánh xuống, cứ chơi tuần tự như vậy cho đến khi hết bài. Người nào hết bài trước sẽ thắng được 100.000đ (một trăm nghìn đồng) của người về cuối, người về nhì sẽ thắng được 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) của người về ba. Người nào bị chặt con hai đỏ (heo đỏ) thì thua 100.000đ (một trăm nghìn đồng), bị chặt con hai đen (heo đen) thì thua 50.000đ (năm mươi nghìn đồng)”.

Số tiền mà các đối tượng nêu trên sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

- Trần Văn Đ sử dụng 3.200.000đ (ba triệu, hai trăm nghìn đồng) vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc Đ thắng được 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

- Nguyễn Thanh V sử dụng 3.100.000đ (ba triệu, một trăm nghìn đồng) vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc V thua 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

- Văn Thành T sử dụng 3.000.000đ (ba triệu đồng) vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc T thua 1.700.000đ (một triệu, bảy trăm nghìn đồng).

- Nguyễn Minh Ph sử dụng 1.300.000đ (một triệu, ba trăm nghìn đồng) vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc Ph thắng được 1.700.000đ (một triệu, bảy trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày thì cả nhóm bị Công an phường An Bình phát hiện, bắt quả tang; thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền 10.600.000đ (mười triệu, sáu trăm nghìn đồng); trong đó, Đ bị thu giữ 3.800.000đ (ba triệu, tám trăm nghìn đồng), V 2.500.000đ (hai triệu, năm trăm nghìn đồng), Ph 3.000.000đ (ba triệu đồng) và T 1.300.000đ (một triệu, ba trăm nghìn đồng).

Vật chứng, tài sản được thu giữ trong vụ án liên quan đến việc thực hiện tội phạm:

- 01 bộ bài tây 52 lá.

- 10.600.000đ (mười triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số: 67/CT-VKSBH ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Biên Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Trần Văn Đ, Văn Thành T và Nguyễn Thanh V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Biên Hòa trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc”; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt: Văn Thành T từ 12 đến 16 tháng tù và phạt bổ sung 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt: Nguyễn Thanh V từ 16 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt: Trần Văn Đ và Nguyễn Minh Ph mỗi bị cáo từ 12 đến 14 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự để tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá và tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 10.600.000đ (mười triệu, sáu trăm nghìn đồng) là công cụ, tiền được sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

Các bị cáo Nguyễn Thanh V, Nguyễn Minh Ph và Trần Văn Đ không phát biểu bào chữa cho mình và cũng không yêu cầu đưa thêm vật chứng, tài liệu khác ngoài những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ của vụ án ra xem xét tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Văn Thành T đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết như là bị cáo đã nộp một phần tiền sung công quỹ Nhà nước của Bản án trước; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thì bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo đã lớn tuổi và có sức khỏe kém. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt thì xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo và sớm hòa nhập với cộng đồng.

Bị cáo Văn Thành T không phát biểu bào chữa bổ sung gì thêm và cũng không yêu cầu đưa thêm vật chứng, tài liệu khác ngoài những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ của vụ án ra xem xét tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Biên Hòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Tp. Biên Hòa:

Trong quá trình điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo cũng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo:

Từ khoảng 12 giờ 30 phút đến 15 giờ 15 phút ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại địa chỉ 370/33, tổ 3, khu phố 12, phường An Bình, Tp. Biên Hòa, Nguyễn Minh Ph, Trần Văn Đ, Văn Thành T và Nguyễn Thanh V đã có hành vi đánh bạc trực tiếp thắng thua bằng tiền với hình thức bài “Tiến lên”. Tổng số tiền được sử dụng vào việc đánh bạc tại thời điểm bị phát hiện, bắt quả tang là 10.600.000đ (mười triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa các bị cáo đều đã khai nhận hành vi thực hiện tội phạm của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ vụ án; phù hợp với những nội dung mà bản Cáo trạng đã viện dẫn và truy tố.

Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương.

[3]. Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo:

- Bị cáo Nguyễn Minh Ph đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, là người rủ rê và sử dụng số tiền 1.300.000đ (một triệu, ba trăm nghìn đồng) vào việc đánh bạc.

- Bị cáo Trần Văn Đ cũng đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc và sử dụng số tiền 3.200.000đ (ba triệu, hai trăm nghìn đồng) vào việc đánh bạc.

- Bị cáo Nguyễn Thanh V sử dụng số tiền 3.100.000đ (ba triệu, một trăm nghìn đồng) và bị cáo Văn Thành T sử dụng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) vào việc đánh bạc.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Văn Thành T là người đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo còn phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc thành phần lao động nghèo và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bị cáo Văn Thành T là người đã lớn tuổi và có sức khỏe kém là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Các bị cáo Nguyễn Minh Ph và Trần Văn Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về quyết định hình phạt:

- Đối với bị cáo Văn Thành T là thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo này ra khỏi xã hội một thời gian đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Trần Văn Đ và Nguyễn Thanh V là những người phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo này ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục; đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho các bị cáo trong thời gian chấp hành án do các bị cáo này đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

[7]. Về các biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá là công cụ được sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 10.600.000đ (mười triệu, sáu trăm nghìn đồng) là tiền được sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Về tiền án phí:

Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10]. Quan điểm của Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Văn Thành T chỉ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Trần Văn Đ, Văn Thành T và Nguyễn Thanh V phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: Văn Thành T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ trước đó (từ ngày 18 tháng 9 năm 2020 đến ngày 25 tháng 9 năm 2020).

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: Nguyễn Thanh V 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ. Trừ vào thời gian 08 ngày đã bị tạm giữ trước đó (từ ngày 18 tháng 9 năm 2020 đến ngày 25 tháng 9 năm 2020) thì thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại của bị cáo là 07 (bảy) tháng 06 (sáu) ngày tính từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo đang cư trú nhận được Bản án, Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh V cho Ủy ban nhân dân phường An Bình, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Thanh V có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường An Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt:

+ Nguyễn Minh Ph 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ.

+ Trần Văn Đ 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Trừ vào thời gian 08 ngày đã bị tạm giữ trước đó (từ ngày 18 tháng 9 năm 2020 đến ngày 25 tháng 9 năm 2020) thì thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại của bị cáo Trần Văn Đ là 06 (sáu) tháng 06 (sáu) ngày.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của Nguyễn Minh Ph và Trần Văn Đ tính từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nơi 02 bị cáo đang cư trú nhận được Bản án, Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Minh Ph cho Ủy ban nhân dân phường An Bình, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và giao bị cáo Trần Văn Đ cho Ủy ban nhân dân phường Trung Dũng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục. Gia đình 02 bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường An Bình và Trung Dũng trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong thời gian chấp hành án, các bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho các bị cáo. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

4. Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Trần Văn Đ, Văn Thành T và Nguyễn Thanh V mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng).

5. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 10.600.000đ (mười triệu, sáu trăm nghìn đồng).

(Tại Biên lai thu tiền số: 000474 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Biên Hòa).

- Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Trần Văn Đ, Văn Thành T và Nguyễn Thanh V mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

6. Các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Trần Văn Đ, Văn Thành T và Nguyễn Thanh V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Biên Hòa;
- Công an Tp. Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự Tp. Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Tân